TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KHOÁI CHÂU** **TỈNH H□NG YÊN** ---***---	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 07/2020/QĐST-DS	*Khoái Châu, ngày 26 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 144, 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015*;* các Điều 357, 463, 466 của Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH12 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường Vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 18/02/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 09/2020/DSST ngày 13/01/2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vị phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Bà Đỗ Thị S - sinh năm: 1966

**** Bị đơn:*** - Bà Đỗ Thị Th - Sinh năm: 1960

- Ông Trần Bá D, sinh năm 1956

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Anh Đỗ Như B, sinh năm 1995;
- Anh Đỗ Như Th, sinh năm 1997.

Người đại diện theo ủy quyền của anh B và anh Th: bà Đỗ Thị S, sinh năm 1966

Các đương sự đều có HKTT và trú tại: thôn Đ xã Đ huyện K Châu tỉnh Hưng Yên.

- Chị Tường Thị Huyền H, sinh năm 1987

HKTT: thôn Đ xã Đ huyện K Châu tỉnh Hưng Yên.

Trú tại: thôn Bxã L, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện theo ủy quyền của đồng bị đơn: Công ty Luật TNHH V - Đại diện ông Phạm Anh H, sinh năm 1996, là Chuyên viên phòng tố tụng dân sự Công ty Luật TNHH V.

Địa chỉ: P - sảnh C, Tòa nhà I, 203 Nguyễn Huy T, phường Thanh T, quận T Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận giữa các đ- ơng sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung hợp đồng: Tính đến ngày 18/02/2020:

- Bà Đỗ Thị Th, ông Trần Bá D còn nợ bà Đỗ Thị S số tiền gốc là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

- Hai bên không yêu cầu xem xét, giải quyết về lãi suất.

2.2. Về phương thức thanh toán:

- Về việc trả nợ: Các đương sự cùng thỏa thuận về phương thức thanh toán như sau:

+ Ngày 20/3/2020, bà Đỗ Thị Th và ông Trần Bá D phải trả cho bà Đỗ Thị S số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

+ Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án hợp lệ, nếu chậm thanh toán trả các khoản tiền nợ trên thì bà Th, ông D còn phải chịu lãi suất theo mức quy định tại khoản 2 điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành.

2.3. Về án phí:

- Bà Đỗ Thị Th và ông Trần Bá D phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 100.000.000 đồng x 5% x 50% = 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

- Trả lại bà Đỗ Thị S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng), theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2019/0002089 ngày 13/01/2020, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được quy định theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU
(Đã ký)

Nơi nhận :
- Các đ- ơng sự;
- TAND tỉnh H- ng Yên;
- VKSND huyện K;
- THA huyện K;
- L- u HSVA.

THẨM PHÁN
ĐÀO DUY TRĨNH